LỊCH BÁO GIẢNG

Cách ngôn: **Kính trên nhường dưới**

HỌC KỲ I Từ ngày : 24/ 1/2022

TUẦN 20 Đến ngày : 28/ 1/2022

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Buổi | Môn | Tên bài dạy |
| 2  24/1 | Sáng | CC |  |
| TĐ | Bốn anh tài (tt) |
| Toán | Phân số |
| KC | Kể chuyện đã nghe, đã đọc |
| Chiều |  |  |
| KH | Không khí bị ô nhiễm |
|  |  |
|  |  |
| 3  25/1 | Sáng | Toán | Phân số và phép chia số tự nhiên |
| LT&C | Luyện tập về câu kể Ai là gì ? |
| CT | N-V : Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp |
|  |  |
| Chiều |  |  |
| Địa | Người dân ở đồng bằng Nam Bộ |
| TLV | Miêu tả đồ vật (Kiểm tra viết ) |
|  |  |
| 4  26/1 | Sáng | TĐ | Trống đồng Đông Sơn |
| Toán | Phân số và phép chia số tự nhiên (tt) |
|  |  |
|  |  |
| 5 27/1 | Chiều | Toán | Luyện tập |
| KH | Bảo vệ bầu không khí trong sạch |
| LT&C | MRVT : Sức khỏe |
|  |  |
| 6  28/1 | Chiều | Toán | Phân số bằng nhau |
| TLV | Luyện tập giới thiệu địa phương |
| SHL |  |
|  |  |

**TUẦN 20 Thứ hai ngày 24 tháng 1 năm 2022**

**Tập đọc: BỐN ANH TÀI (tt)**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc với giọng kể chuyện, bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn phù hợp với nội dung câu chuyện.

- Nêu nội dung : Ca ngợi sức khoẻ, tài năng, tinh thần đoàn kết chiến đấu chống yêu tinh cứu dân bản của bốn anh em Cẩu Khây. (trả lời được câuu hỏi trong SGK)

**\* GDKNS:** Tự nhận thức, xác định giá trị cá nhân, hợp tác, đảm nhận trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học:** Tranh minh họa, bảng phụ hướng dẫn đọc đoạn văn.

**III. Hoạt động dạy và học**  :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Gọi 3 học sinh đọc bài thơ “Chuyện cổ tích về loài người” và trả lời câu hỏi ở sgk.  **2. Bài mới :**  **Hoạt động 1. Luyện đọc**  HDHS đọc nối tiếp đoạn  - Cho 1hs đọc từ chú giải  - Luỵen đọc theo cặp .  - Gọi hs đọc toàn bài.  - Đọc diễn cảm toàn bài.  **Hoạt động 2. Tìm hiểu bài:**  + Anh em Cẩu Khây được ai giúp đỡ ?  + Yêu tinh có phép thuật gì ?  + Thuật vắn tắt cuộc chiến đấu chống yêu tinh của 4 anh em  - Vì sao 4 anh em thắng yêu tinh ?  - Ý nghĩa câu chuyện này là gì ?  **Hoạt động 3. Đọc diễn cảm**  - Đoạn 2 - Giáo viên đưa bảng phụ viết sẵn từ “Cẩu không hé cửa .... tối sầm lại”.  **3. Củng cố, dặn dò :**  - y/c hs nêu lại nội dung bài học  - Soạn trước bài “Trống đồng Đông Sơn”. | - 3 học sinh đọc và trả lời câu hỏi.  - Đọc  Đ1 : 6 dòng đầu  Đ2 : Phần còn lại  - Đọc : núc nác, núng thế  ... gặp cụ già , cụ nấu cơm cho ăn, cho ngủ nhờ.  . phun nước ngập cả cánh đồng.  .. yêu tinh .... hé cửa... quy hàng.  ... có sức khỏe, tài năng phi thường, đồng tâm hợp lực.  - Ca ngợi sức mạnh, tài năng , tinh thần đoàn kết chiến đấu , quy phục yêu tinh cứu dân làng của Bốn anh tài.  - Luyện đọc theo cặp  - Thi đọc diễn cảm.  - Nêu ND |

**Toán: PHÂN SỐ**

**I. Mục tiêu:**

- Làm quen với khái niệm phân số

- Bước đầu nhận biết về phân số; biết phân số có tử số, mẫu số; biết đọc, viết phân số

- HS có thái độ học tập tích cực.

-Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2.

**II. Đồ dùng**

- GV: Bộ đồ dùng học Toán, bảng phụ

- HS: Sách, bút

**\* Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hình thành kiến thức***:(15p)*  **\* Mục tiêu:** Làm quen với khái niệm phân số  **\* Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm- Lớp** | |
| **Giới thiệu phân số**  - GV treo lên bảng hình tròn (như SGK) hướng dẫn HS quan sát một hình tròn:  *+ Hình tròn đã được chia thành mấy phần bằng nhau?*  *+ Có mấy phần được tô màu?*  ***- GV: Chia hình tròn thành 6 phần bằng nhau, tô màu 5 phần. Ta nói: Đã tô màu năm phần sáu hình tròn.***  + Năm phần sáu viết thành  ***- GV giới thiệu tiếp: Ta gọi  là phân số, 5 là tử số, 6 là mẫu số.***  *+ Khi viết phân số  thì mẫu số được viết ở đâu?*  *+ Mẫu số của phân số cho em biết điều gì?*  ***=> GV nêu: Ta nói mẫu số là tổng số phần bằng nhau được chia ra. Mẫu số luôn phải khác 0.***  *+ Khi viết phân số thì tử số được viết ở đâu?*  *+ Tử số cho em biết điều gì?*  ***=> Gv nêu: Ta nói tử số là số phần bằng nhau được tô màu.***  - GV đưa ra hình tròn (như SGK) và yêu cầu HS:  + Viết PS chỉ số phần đã tô màu trong mỗi hình  + Nêu TS và MS của mỗi PS đó  - ***Mỗi phân số có tử số và mẫu số. Tử số là số tự nhiên viết trên vạch ngang. Mẫu số là số tự nhiên khác 0 viết dưới vạch ngang.*** | - HS quan sát hình, trả lời các câu hỏi của GV:  *+ 6 phần bằng nhau.*  *+ 5 phần.*  - HS lắng nghe.  - HS nhận xét về cách viết PS: viết số 5, viết gạch ngang, viết số 6 dưới gạch ngang và thẳng cột với số 5.  - HS đọc: Năm phần sáu  - HS nhắc lại  *+ Viết ở dưới gạch ngang.*  *+ Hình tròn được chia thành 6 phần bằng nhau.*  *+ Viết ở trên vạch ngang.*  *+ Có 5 phần bằng nhau được tô màu.*  - HS lắng nghe.  - HS làm việc cá nhân – nhóm 2 – Chia sẻ lớp  VD:  + Đã tô  hình tròn. Vì hình tròn được chia thành 2 phần bằng nhau và tô màu 1 phần. Phân số  có tử số là 1 và mẫu số là 2. |
| **3. Hoạt động thực hành** (18p)  **\* Mục tiêu**: Bước đầu nhận biết về phân số; biết phân số có tử số, mẫu số; biết đọc, viết phân số  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV chốt đáp án.  - GV lưu ý HS cách trình bày PS trong giấy ô li sao cho đẹp  **Bài 2:**  - GV treo bảng phụ có kẻ sẵn bảng số như trong bài tập.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phân số | Tử số | Mẫu số | |  | **6** | **11** | |  | **8** | **10** | |  | **5** | **12** |  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Phân số | Tử số | Mẫu số | |  | **3** | **18** | |  | **18** | **25** | |  | **12** | **55** |   ***Bài 3+ Bài 4* *(HSNK)***  - Chốt cách tính diện tích hình chữ nhật  **4. Hoạt động ứng dụng *(1p)***  **5. Hoạt động sáng tạo *(1p)*** | - Thực hiện làm cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 - Chia sẻ lớp  - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  Đ/a:  .  - HS đọc các phân số, nêu TS và MS, nêu cách viết của TS và MS  - Cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp  Đ/a:  - HS làm vở Tự học – Chia sẻ lớp.  Bài 3:  ;;;;  Bài 4:  a. Năm phần chín  b. Tám phần mười bảy  c. Ba phần hai mươi bảy  d. Mười chín phần ba mươi ba  e. Tám mươi phần một trăm.  - Ghi nhớ cách đọc, viết, phân số. Lấy VD phân số  - Tìm các bài tập về phân số trong sách Toán buổi 2 và giải |

Kể chuyện: KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

**I. Mục tiêu:**

- Dựa vào gợi ý trong SGK, chọn và kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về một người có tài.

- Nêu nội dung chính của câu chuyện (đoạn truyện) đã kể.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Truyện đọc lớp 4, 1 mẫu chuyện về người danh nhân

- Học sinh: một mẫu chuyện về một người có tài

**III. Hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Cho học sinh kể lại 1 🡪 2 đoạn của câu chuyện “Bác đánh các và gã hung thần”.  - Nêu ý nghĩa câu chuyện  **2. Bài mới :**  **Hoạt động1.Hướng dẫn học sinh kể chuyện**  - Kiểm tra phần đọc truyện của học sinh ở nhà  - Dán bảng có dàn ý  \* Giới thiệu tên câu chuyện ,nhân vật  Mở đầu câu chuyện(xảy ra ở đâu, khi nào ?)  \* Diễn biến câu chuyện  \* Kết thúc câu chuyện (Số phận hay tình trạng của nhân vật chính)  HĐ2- **Ý nghĩa câu chuyện :**  - Lưu ý : Câu chuyện đó phải là câu chuyện của một người có thật còn sống hay đã chết mà em đã được nghe hoặc đọc về họ  - Cho học sinh thực hành kể chuyện, trao đổi ý nghĩa của câu chuyện  - Lớp nhận xét, bình chọn câu chuyện hay nhất, người kể chuyện hay nhất  3. Củng cố, dặn dò :  - y/c hs nêu các bài học từ các câu chuyện  - Chuẩn bị cho tiết sau về “1 người có khả năng hoặc có sức khoẻ đặc biệt mà em biết” | -1 Học sinh kể  -1 Học sinh nêu  - Nói tên truyện  - Đọc dàn ý (2 em)  - Đọc lại dàn ý  -Từng cặp học sinh kể chuyện  - Kể trong nhóm, trước lớp (cá nhân hoặc nhóm)  - Nêu ý nghĩa của câu chuyện  - Sưu tầm |

**Đạo đức:** **KÍNH TRỌNG,BIẾT ƠN NGƯỜI LAO ĐỘNG (tt)**

**I. Mục tiêu**: Học xong bài này HS có khả năng:

- Bước đầu biết cư xử lễ phép với nhứng người lao động và biết trân trọng, giữ gìn thành quả lao động của họ.

**II. Các kỹ năng sống cơ bản:**

- Kĩ năng tôn trọng giá trị sức lao động.

- Kĩ năng thể hiện sự tôn trọng, lễ phép với người lao động.

**III.Hoạt động trên lớp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| 1/ Kiểm tra bài cũ: Biết ơn người LĐ (tiết 1).  2/ Bài mới: Giới thiệu bài **(Khám phá).**  3**/ Kết nối**:  **HĐ1:** Thảo luận nhóm và đóng vai**.**  Bài tập 4/tr30:  Gv giao nhiệm vụ cho các nhóm  Nhóm 1,2: Tình huống a  Nhóm 3,4: Tình huống b  - Cách xử lý các tình huống trên đã phù hợp chưa?  - Cảm nghĩ của em khi sử lí tình huống như vậy?  GV nhận xét kết luận  **HĐ2:**.(Trình bày sản phẩm)  *Bài tập 5 tr/30.*  GV lần lược cho HS trình bày các câu ca dao,tục ngữ,thơ,bài hát,truyện..nói về người lao động  Gv nhận xét kết kuận  *Bài tập 6 tr/30*  GV nêu yêu cầu  Cho HS nêu ý lựa chọn của mình (vẽ tranh)  GV kết luận  Củng cố: **(Vận dụng)**  Vì sao ta phải biết kính trọng biết ơn người lao động?  Đọc bài học  Dặn dò: chuẩn bị bài sau | Kiểm tra 2 HS  Kiểm tra vở BT 4 HS  HS HĐ nhóm  1 HS nêu yêu cầu bài tập.  HS thảo luận nhóm đóng vai.  Các nhóm trình bày trước lớp  Hs đặt câu hỏi phỏng vấn các vai  Lớp nhận xét,bổ sung  1 HS nêu yêu cầu bài tập  HS hoạt động cá nhân dựa vào các tư liệu sưu tầm được để trình bày trước lớp  1 HS đọc đề nêu yêu cầu  HS hoạt động cá nhân nêu chọn lựa nội dung tranh của mình về sự kính trọng,biết ơn người lao động.  HS trình bày kết quả tranh nêu ý nghĩa tranh của mình  HS trả lời  2 HS đọc bài học  Lịch sự với mọi người. |

**Khoa học: KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM**

**I. Mục tiêu:**

- Phân biệt không khí sạch, (trong lành) và không khí bẩn (không khí bị ô nhiễm).

Nêu những nguyên nhân gây nhiễm bẩn bầu không khí.

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.Kỹ năng xác định giá trị bản thân. Kỹ năng trình bày. Kỹ năng lựa chọn giải pháp

**II. Đồ dùng dạy học:** Sưu tầm các hình vẽ, tranh ảnh về cảnh thể hiện bầu không khí trong sạch, bầu không khí bị ô nhiễm.

**III. Các hoạt động dạy và học cơ bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của thầy*** | ***Hoạt động của trò*** |
| **1. Kiểm tra Tiết cũ:**  - Nêu cách phòng chống bão ở địa phương em ?  **2. Tiết mới:**  **Hoạt động 1: *Tìm hiểu về không khí ô nhiễm và không khí sạch***  \* *Mục tiêu:* Phân biệt không khí sạch (trong lành) và không khí bẩn (không khí bị ô nhiễm).  *\* Tiến hành:*  - Yêu cầu hs quan sát các hình tr 78, 79 và chỉ ra:  - Hình nào thể hiện không khí trong sạch ?  - Hình nào thể hiện bầu không khí bị ô nhiễm ?  - Gv yêu cầu một số hs nhắc lại một số tính chất của không khí, từ đó phân biệt không khí sạch và không khí bẩn.  **\* K/l:** không khí sạch là không khí trong suốt, không màu, không mùi, không vị ...  **Hoạt động 2: *Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí***  *\*Mục tiêu:* Nêu những nguyên nhân gây nhiễm bẩn bầu không khí.  *\* Tiến hành:*  - Yêu cầu hs liên hệ thực tế:  - Nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm nói chung và nguyên nhân làm không khí ở địa phương bị ô nhiễm nói riêng ?  \* **K/l:** Nguyên nhân làm không khí bị ô nhiễm: Do bụi (bụi tự nhiên, bụi do núi lửa sinh ra), bụi do hoạt động của con người. Do khí độc: Sự lên men thối của các xác sinh vật, rác thải, sự cháy của than đá, dầu mỏ, khói thuốc lá, chất độc hoá học ..  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Em hãy nêu những nguyên nhân không khí bị ô nhiễm ?  - Nhận xét tiết học. | - 2 học sinh trả lời.  - Lớp nhận xét.  - Làm việc theo cặp.  - Học sinh thảo luận trong nhóm của mình.  + Hình 2 cho biết nơi có không khí trong sạch, cây cối xanh tươi, không  gian thoáng đãng.  + Hình 1, 3, 4 cho biết nơi có không khí bị ô nhiễm.  - Đại diện hs báo cáo trước lớp.  - Hoạt động cả lớp.  - Do khí thải của các nhà máy, khói, khí đọc bụi do các phương tiện ô tô thỉa ra, khí đọc, vi khuẩn .. do các rác thải sinh ra.  - Nhận xét, bổ sung.  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - 2 học sinh trả lời. |

**Thứ ba ngày 25 tháng 1 năm 2022**

**Toán: PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số: tử số là số bị chia, mẫu số là số chia.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Một hình vuông đã tô màu ba phần, 3 hình vuông bằng nhau, mỗi hình vuông đã tô màu một phần.

**III. Hoạt động dạy và học :**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Phân số gồm những thành phần nào? Viết một số phân số.  **2. Bài mới**:  **HĐ1:Tìm hiểu về PS và phép chia STN.**  - Có 8 quả cam chia đều cho 4 em, mỗi em được mấy quả ?  - Kết quả của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên khác 0 có thể là số gì ?  - Giáo viên dán phần đã chia lên bảng  cái bánh. Mỗi em được bao nhiêu phần cái bánh  - Ta viết : 3 : 4 =  (cái bánh)  - Ở trường hợp này, kết quả của phép chia có phải là số tự nhiên không ? Vậy là số gì ?  - Tử số là số gì của phép chia này ?  - Mẫu số là số gì của phép chia này ?  - 8 : 4 ta viết thương dưới dạng phân số như thế nào ?  **Hoạt động 2. Thực hành** :  Bài 1 : hs làm bài vào vở, 1hs làm bảng  Bài 2 ( 2 ý đầu ): Giáo viên hướng dẫn một bài mẫu 24: 8 =  = 3 Y/c hs làm các bài còn lại  Bài 3 : -Y/c hs tự làm bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Một số tự nhiên viết dưới dạng phân số thì có mẫu bằng mấy?  - Nhận xét tiết học, dặn dò | -3hs lên bảng  8 : 4 =2 (quả)  - Số tự nhiên  - Đưa ra. Mỗi hs thảo luận nhóm đôi tìm cách chia.  - Không phải là số tự nhiên mà là phân số .  + Số bị chia  + Số chia  8 : 4 =  - Viết thương của mỗi phép chia dưới dạng phân số  - Làm theo mẫu  **HSNK làm các bài còn lại**  -Viết số tự nhiên dưới dạng phân số có mẫu là 1  - HS làm bài và rút ra nhận xét như SGK.  - HS trả lời |

**Luyện từ và câu: LUYỆN TẬP VỀ CÂU KỂ AI LÀM GÌ ?**

**I. Mục tiêu:**

- Nắm vững kiến thức và kĩ năng sử dụng câu kể Ai làm gì? để nhận biết câu kể đó trong đoạn văn (BT1) ; xác định được bộ phận CN, VN trong câu kể tìm được (BT2).

- Viết được đoạn văn có dùng câu kể Ai làm gì ? (BT3).

**II. Đồ dùng dạy học :**

- Giáo viên: Mốt ố tờ phiếu rời từng câu văn trong BT2 để hs làm .

- Học sinh: Bút dạ 2, 3 tờ giấy trắng .

**III. Hoạt động dạy và học**:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ:**  - 1 HS tìm từ có tiếng tài có nghĩa là hơn người khác. Đặt câu với từ đó?  **2. Bài mới:**  **Luyện tập**  **\*Hoạt động 1. Bài tập 1/16**  -Y/c hs đọc y/c bài  **\*Hoạt động 2. Bài tập 2/16**  - HD dùng ký hiệu // để phân cách hai bộ phận, sau đó gạch 1 gạch dưới bộ phận CN, 2 gạch dưới bộ phận VN .  **\* Hoạt động 3. Bài tập 3 :**  Học sinh NK viết được đoạn văn  ( ít nhất 5 câu) có 2,3 câu kể Ai làm gì ? đã học  - Cho nhóm trưởng đọc- Cả lớp nhận xét  - Đọc mẫu một đoạn văn ( của vài hs hoặc đoạn văn mẫu trong Sgk/28)  **3. Củng cố, dặn dò :**  - Nhận xét tiết học  - Dặn học sinh viết đoạn văn hoàn chỉnh vào vở (về nhà) | - HS lên bảng thực hiện  - Đọc  - Đánh dấu các câu kể.  - Đó là các câu 3,4,5,7  - Làm bài cá nhân. Xác định CN, VN của từng câu, Hs làm vào vở. VD  - Tàu chúng tôi// buôn neo trong vùng biển Trường Sa .  - Hoạt động nhóm 4 viết đoạn văn.  - Đại diện nhóm đọc .  - Ghi bài |

**Chính tả: CHA ĐẺ CỦA CHIẾC LỐP XE ĐẠP**

**I. Mục tiêu:**

**-** Nghe – viết lại đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn văn*,* bài viết không mắc quá 5 lỗi trong bài. Làm đúng BT2a, BT 3a phân biệt ch/tr

**-** Rèn kĩ năng viết đẹp, viết đúng chính tả.

**-** Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết

**-** NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

**II. Đồ dùng:**

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập.

- HS: Vở, bút,...

**\* Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (***2p***)** | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Chuẩn bị viết chính tả:** *(6p)*  **\* Mục tiêu:** HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách viết đoạn văn.  **\* Cách tiến hành:** | |
| \* Trao đổi về nội dung đoạn cần viết  - Gọi HS đọc đoạn văn cần viết  *+ Bài văn nói về điều gì?*  *+ Ai là người đầu tiên phát minh ra chiếc lốp xe đạp bằng cao su?*  - Hướng dẫn viết từ khó: Gọi HS nêu từ khó, sau đó GV đọc cho HS luyện viết. | - 1 HS đọc- HS lớp đọc thầm  *+ Nói về sự ra đời của chiếc lốp xe đạp*.  *+ Đân – lớp*  *-* HS nêu từ khó viết*: nẹp sắt, xóc, Đân-lớp, suýt ngã, săm,....*  *-* Viết từ khó vào vở nháp |
| **3. Viết bài chính tả:** *(15p)*  **\* Mục tiêu:** Hs nghe - viết tốt bài chính tả theo hình thức đoạn văn.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV đọc bài cho HS viết  - GV theo dõi và nhắc nhở, giúp đỡ HS viết chưa tốt.  - Nhắc nhở cách cầm bút và tư thế ngồi viết. | - HS nghe - viết bài vào vở |
| **4. Đánh giá và nhận xét bài:** *(5p)*  **\* Mục tiêu:** Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. Nhận ra các lỗi sai và sửa sai  **\* Cách tiến hành: Cá nhân- Cặp đôi** | |
| - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.  - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài  - Nhận xét nhanh về bài viết của HS | - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực  - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau  - Lắng nghe. |
| **5. Làm bài tập chính tả:** *(5p)*  **\* Mục tiêu:** Giúp HS phân biệt được ch/tr  **\* Cách tiến hành: Cá nhân - Cặp đôi - Chia sẻ trước lớp** | |
| **Bài 2a:** Tìm và viết các từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng s/x  **Bài 3a:**  *+ Câu chuyện có gì đáng cười?*  **6. Hoạt động ứng dụng** *(1p)*  **7. Hoạt động sáng tạo** *(1p)* | Đáp án: *chuyền, trong, chim, trẻ*  Đáp án: *đãng* ***trí****,* ***chẳng*** *thấy, xuất* ***trình****,*  *+ Đáng cười là ở chi tiết nhà bác học tìm vé không phải để xuất trình mà để biết xem mình xuống ga nào do nhà bác học chỉ chú ý đến công trình nghiên cứu mà quên cả những điều bình thường*  - Viết lại 5 lần các từ viết sai trong bài chính tả  - Lấy VD để phân biệt các từ chung/ trung |

**Lịch sử: CHIẾN THẮNG CHI LĂNG**

**I.MỤC TIÊU :**

- Nắm được một số sự kiện về khởi nghĩa Lam Sơn (tập trung vào trận Chi Lăng):

+ Lê Lợi chiêu tập binh sĩ xây dựng lực lượng tiến hành khởi nghĩa chống quân xâm lược Minh (khởi nghĩa Lam Sơn). Trận Chi Lăng là một trong những trận quyết định thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn.

+ Diễn biến trận Chi Lăng: quân định do Liểu Thăng chỉ huy đến ải Chi Lăng; kị binh ta nghênh chiến, nhử Liễu Thăng và kị binh địch vào ải, quân ta tấn công, liễu Thăng bị giết, quân giặc hoảng loạn và rút chạy.

+ Ý nghĩa: Đập tan mưu đồ cứu viện thành Đông Quan của quân Minh, quân Minh phải xin hàng và rút về nước.

- Nắm được việc nhà Hậu Lê thành lập:

+ Thua trận ở Chi Lăng và một số trận khác, quân Minh phải đầu hàng, rút về nước. Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế (năm 1428), mở đầu thời Hậu Lê.

- Nêu các mẫu chuyện về Lê Lợi (kể chuyện Lê Lơi trả gươm cho Rùa thần,…).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- Hình trong SGK phóng to.

- Phiếu học tập của HS.

-GV sưu tầm những mẩu chuyện về anh hùng Lê Lợi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1.Ổn định:**  - Y/C lớp hát  **2.Kiểm tra bài cũ:**  GV Y/C HS lên bảng trả lời 2 câu hỏi cuối bài “Nước ta cuối thời Trần.”  -GV nhận xét, ghi điểm.  **3.Bài mới :**  **a.Giới thiệu bài:**  - GV treo tranh minh hoạ và giới thiệu.  - GV ghi tựa  **b.Giảng bài :**  **\* Hoạt động1: Làm việc cả lớp:**  -GV trình bày bối cảnh dẫn đến trận Chi Lăng: SGV/39  **\* Hoạt động2: Làm việc cả lớp** :  GV hướng dẫn HS quan sát lược đồ trận Chi Lăng trong SGK/45 và đọc các thông tin trong bài để thấy đựơc khung cảnh của ải Chi Lăng .  - Thung lũng Chi Lăng ở tỉnh nào nước ta?  - Hai bên thung lũng là gì?  - Lòng thung lũng có gì đặc biệt?  - Theo em với địa thế như trên Chi Lăng có lợi gì cho quân ta và có hại gì cho quân địch?  - GV nhận xét , kết luận.  **\* Hoạt động3: Làm việc nhóm 6**  - Y/C HS thảo luận nhóm theo nội dung sau:  +Khi quân Minh đến trước ải Chi Lăng, kị binh ta đã hành động như thế nào ?  +Kị binh của nhà Minh đã phản ứng thế nào trước hành động của quân ta ?  +Kị binh của nhà Minh đã bị thua trận ra sao?  +Bộ binh của nhà Minh bị thua trận như thế nào?  -GV cho HS khá trình bày lại diễn biến của trận Chi Lăng.  -GV nhận xét,kết luận.  **\* Hoạt động 4: Làm việc cả lớp** :  - GV nêu câu hỏi cho cả lớp thảo luận  +Trong trận Chi Lăng ,nghĩa quân Lam Sơn đã thể hiện sự thông minh như thế nào ?  +Sau trận Chi Lăng ,thái độ của quân Minh ra sao ?  -GV tổ chức cho HS trao đổi để thống nhất và kết luận như trong SGK.  **4.Củng cố :**  -GV tổ chức cho HS cả lớp giới thiệu về những tài liệu đã sưu tầm được về anh hùng Lê Lợi.  -Cho HS đọc bài ở trong khung .  **5. Dặn dò:**  -Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài tiết sau : **“Nhà Hậu Lê và việc tổ chức quản lí đất nước”.**  -Nhận xét tiết học . | - Cả lớp hát  -2 HS trả lời câu hỏi .  -HS nhận xét .  - HS nhắc lại  -HS cả lớp lắng nghe.  - HS quan sát đọc thông tin và trả lời  - Thảo luận nhóm để tìm câu trả lời.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -HS trình bày.  -HS cả lớp thảo luận và trả lời .  -Biết dựa vào địa hình để bày binh, bố trận , dụ địch có đường vào ải mà không có đường ra khiến chúng đại bại.  -HS kể.  -3 HS đọc bài và trả lời câu hỏi .  -HS cả lớp . |

**Địa lí: NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BẰNG NAM BỘ**

**I. Mục tiêu:**

- Nhớ được tên một số dân tộc sống ở đồng bằng NB: Kinh, Khơ-me, chăm, Hoa.

- Trình bày một số đặc điểm tiêu biểu về nhà ở, trang phục của người dân ở đồng bằng Nam Bộ.

**II. Chuẩn bị:**

- Bản đồ phân bố dân cư Việt Nam.

- Tranh ảnh về nhà ở, làng quê, trang phục, lễ hội của người dân ở đồng bằng NB

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Kiểm tra bài cũ:  - Đồng bằng Nam Bộ nằm ở phía nào của đất nước ta? Do phù sa của các sông nào bồi đắp nên?  - Nêu một số đặc điểm tự nhiên của đồng bằng Nam Bộ?   1. Bài mới :   *Hoạt động 1: Nhà ở của người dân*  - Người dân sống ở đồng bằng Nam Bộ thuộc những dân tộc nào?  - Người dân thường làm nhà ở đâu? Vì sao?  - Phương tiện đi lại phổ biến của người dân nơi đây là gì?  *Hoạt động 2: Trang phục và lễ hội*  GV yêu cầu HS dựa vào SGK, tranh ảnh thảo luận dựa theo gợi ý sau:  - Trang phục thường ngày của người dân đồng bằng Nam Bộ trước đây có gì đặc biệt?  - Lễ hội của người dân nhằm mục đích gì?  - Trong lễ hội, người dân thường có những hoạt động nào?  - Kể tên một số lễ hội nổi tiếng của người dân đồng bằng Nam Bộ?  - GV kể thêm một số lễ hội của người dân đồng bằng Nam Bộ.  Bài học SGK  3. Củng cố - dặn dò:  - HS trả lời các câu hỏi SGK  - Nhận xét tiết học .  Chuẩn bị bài: Hoạt động sản xuất của người dân ở đồng bằng Nam Bộ. | - 2 - 3 HS nêu    - Dân tộc kinh ,chăm , hoa, khơ me sinh sống .  - (HSNK) - Làm nhà dọc theo sông ngòi kênh rạch , nhà ở đơn sơ .  - (HSNK) - Là xuồng ghe  - Áo bà ba và chiếc khăn rằn  - Để cầu được mùa và những và những điều may mắn trong cuộc sống  - Vui chơi và nhảy múa .  - Lễ hội Bà Chúa Xứ ở An Giang , hội Xuân núi Bà ( Tây Ninh )  - HS trình bày kết quả trước lớp  - HS trả lời |

Tập làm văn: MIÊU TẢ ĐỒ VẬT (Kiểm tra viết)

**I. Mục tiêu:**

- Viết hoàn chỉnh bài văn tả đồ vật đúng yêu cầu của đề bài, có đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài); diễn đạt thành câu rõ ý.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ ghi sẵn 3 đề văn - Tranh minh hoạ một số đồ vật - Bảng lớp viết sẵn dàn ý của bài văn tả đồ vật.

**III. Hoạt động đạy và học** :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ : Dàn bài văn tả đồ vật có mấy phần ?**  - Phần mở bài nói gì ? (giới thiệu đồ vật tả)  - Phần thân bài tả gì ? (Tả bao quát .........  tả đặc điểm nổi bật ...)  - Đề bài văn sinh động, khi tả cần kết hợp ý  gì? (tình cảm, thái độ của người viết)  - Kết luận nêu ý gì ? (cảm nghĩ)  **2. Kiểm tra :**  - Em hãy chọn một trong ba đề sau :  Đề 1 : Hãy tả một đồ vật mà em yêu thích nhất ở trường. Chú ý mở bài theo cách gián tiếp  Đề 2 : Hãy tả một đồ vật gần gủi nhất với em ở nhà chú ý mở bài theo cách gián tiếp  Đề 3 : Hãy tả một đồ chơi mà em thích nhất chú ý mở bài theo cách gián tiếp  **3. Nhắc nhở học sinh :**  - Dựa vào dàn bài chung, các em lập dàn ý nên nháp trước khi viết vào giấy  - Em có thể tham khảo những bài văn em đã làm trước đó để có ý dồi dào  - Chú ý chấm ngắt câu đúng, tránh lập từ, lời lẻ tự nhiên, tránh liệt kê  -Trình bày bài sạch, chữ đẹp  **4. Học sinh làm bài :**  - Quan sát  **5. Thu bài :**  - Dặn dò chuẩn bị bài “Luyện tập giới thiệu địa phương”, | - Dựa vào dàn ý viết bảng để trả lời  -1 học sinh đọc đề  -1 học sinh khác đọc lại  - Cả lớp suy nghĩ  - Cá nhân tự chọn đề  - Nghe  - Làm bài  -Nộp bài  -Nghe giáo viên dặn dò |

**Thứ tư ngày 26 tháng 1 năm 2022**

**Toán: PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN (tt)**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên khác 0 có thể viết thành một phân số.

- So sánh được phân số với 1.

**II. Đồ dùng dạy học:** Hình vẽ SGK

**III. Họat động dạy và học** :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ** :  - Viết thương của mỗi phép chia sau dưới dạng phân số: 7 :11, 8 : 13, 25 : 37  **2. Bài mới**:  **Hoạt động 1**. Tìm hiểu bài: Ví dụ 1 :  - Vân ăn 1 quả cam và ¼ quả cam ?  - Viết PS chỉ số phần của quả cam Vân đã ăn.  Ví dụ 2 : Chia 5 quả cam cho 4 người.  - Vậy  là kết quả của phép chia nào?  -  quả cam nhiều hơn một quả cam hay ít hơn một quả cam ? > 1  - SS TS và MS của PS , PS đó lớn hơn hay bé hơn 1.  - Khi nào phân số lớn hơn 1 ? Nêu ví dụ.  - Em có nhận xét gì về tử số và mẫu số của phân số . SS phân số  với 1  Khi nào phân số bằng 1, Cho ví dụ, Cho ví dụ  - So sánh phân số  với 1.  **Hoạt động 2. Thực hành :**  **Bài 1**: Cho hs làm bài rồi sửa  **Bài 2:** **(HSNK)**  **Bài 3**: Cho Hs làm bài rồi chữa  **3. Củng cố, dặn dò**  - Nhận xét tiết học . | - 3 em trình bày.  - quả cam .  ... là kết quả của phép chia đều 5 quả cam cho 4 người.  - Nhiều hơn một quả cam.  - Tử số > mẫu số  - Phân số đó lớn hơn 1  - Khi tử số lớn hơn mẫu số thì phân số >1 .  - Hs cho ví dụ  -  < 1.  - 9:7 =  ; 8 : 5 =  - Làm việc cá nhân, rồi chữa bài  - So sánh phân số với 1. |

**Tập đọc : TRỐNG ĐỒNG ĐÔNG SƠN**

**I. Mục tiêu:**

- Hiểu ND: Bộ sưu tập trống đồng Đông Sơn rất phong phú, độc đáo, là niềm tự hào của người Việt Nam (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

- Đọc trôi trảy, rành mạch bài tập đọc. Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn phù hợp với nội dung tự hào, ca ngợi.

- Giáo dục niềm tự hào về nền văn hoá có từ lâu đời

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

**II. Đồ dùng:** Tranh minh hoạ bài tập đọc (phóng to). Bảng phụ viết sẵn đoạn luyện đọc

**\*Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp: Quan sát, hỏi - đáp, đóng vai.

- Kĩ thuật: Làm việc nhóm, chia sẻ, động não, tia chớp

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(3p)*  + Kể tóm tắt nội dung câu chuyện Bốn anh tài  *+ Nêu nộii dung, ý nghĩa câu chuyện* | - ***TBHT điều khiển các bạn chơi trò chơi Chuyền hoa***  + 1 HS kể  *+ Ca ngợi 4 anh em Cẩu Khây có tài năng đã đoàn kết diệt trừ yêu tinh, mang lại ấm no cho bản làng* |
| **2. Luyện đọc:** *(8-10p)*  **\* Mục tiêu:** Đọc trôi chảy, rành mạch bài, giọng đọc mang cảm hứng ngợi ca.  \* **Cách tiến hành:** | |
| - Gọi 1 HS đọc bài (M3)  - GV lưu ý giọng đọc: Toàn bài đọc với giọng cảm hứng tự hào, ca ngợi  - GV chốt vị trí các đoạn  - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1) | - 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm  - Nhóm trưởng điều hành cách chia đoạn  - Bài chia làm 2 đoạn.  + Đoạn 1: Từ đầu … hươu nai có gạc.  *+* Đoạn *2*: Phần còn lại*.*  - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó *(nền văn hoá, bộ sưu tập, sắp xếp, vũ công, hươu nai, thuần hậu nhân bản, ...)*  - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp  - Giải nghĩa các từ: đọc chú giải  - HS đọc nối tiếp lần 2 theo điều khiển  - 1 HS đọc cả bài (M4) |
| **3.Tìm hiểu bài:** *(8-10p)*  **\* Mục tiêu:** Hiểu ND: Bộ sưu tập trống đồng Đông Sơn rất phong phú, độc đáo, là niềm tự hào của người Việt Nam (trả lời được các câu hỏi trong SGK).  **\* Cách tiến hành: *Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp*** | |
| - Gọi HS đọc các câu hỏi cuối bài.  *+ Trống đồng Đông Sơn đa dạng như thế nào?*  *+ Hoa văn trên mặt trống đồng được tả như thế nào?*  *+ Những hoạt động nào của con người được miêu tả trên trống đồng?*  *+ Vì sao có thể nói hình ảnh con người chiếm vị trí nổi bật trên hoa văn trống đồng?*  *+ Vì sao trống đồng là niềm tự hào chính đáng của người VN ta?*  *- Nội dung của bài?* | - HS tự làm việc nhóm 4 trả lời các câu hỏi - TBHT điều hành các nhóm trả lời,  *+ Đa dạng cả về hình dáng, kích cỡ lẫn phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn*  *+ Giữa mặt trống là hình ngôi sao nhiều cánh, hình tròn đồng tâm, hình vũ công nhảy múa, chèo thuyền, hình chim bay, hươu nai có gạc …*  *+ Lao động, đánh cá, săn bắn, đánh trống, thổi kèn, cầm vũ khí bảo vệ quê hương, tưng bừng nhảy múa mừng chiến công, cảm tạ thần linh, ghép đôi nam nữ*  *+ Vì những hình ảnh về hoạt động của con người là những hình ảnh nổi rõ nhất trên hoa văn. Những hình ảnh khác chỉ góp phần thể hiện con người – con người lao động làm chủ, hòa mình với thiên nhiên; con người nhân hậu; con người khao khát cuộc sống hạnh phúc, ấm no.*  *+ Trống đồng Đông Sơn đa dạng, hoa văn trang trí đẹp, là một cổ vật quý giá phản ánh trình độ văn minh của người Việt cổ xưa, là một bằng chứng nói lên rằng dân tộc VN là một dân tộc có một nền văn hóa lâu đời, bền vững.*  **Nội dung: *Bài văn ca ngợi bộ sưu tập trống đồng Đông Sơn rất phong phú, đa dạng với hoa văn đặc sắc, là niềm tự hòa chính đáng của người Việt Nam.*** |
| **3. Luyện đọc diễn cảm - Học thuộc lòng** *(8-10p)*  **\* Mục tiêu: HS** biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng ngợi ca, tự hào  **\* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp** | |
| - Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài, nêu giọng đọc toàn bài  - Yêu cầu đọc diễn cảm đoạn 2 của bài  **4. Hoạt động ứng dụng** *(1 phút)*  - Em thích nhất hình ảnh nào trên hoa văn trống đồng?  - Giáo dục niềm tự hào về nền văn hoá lâu đời.  **5. Hoạt động sáng tạo** *(1 phút)* | - 1 HS nêu lại  - 1 HS đọc toàn bài  - Nhóm trưởng điều khiển:  + Đọc diễn cảm trong nhóm  + Thi đọc diễn cảm trước lớp  - Lớp nhận xét, bình chọn.  - HS nêu  - Tìm hiểu thông tin thêm về trống đồng Đông Sơn, trống đồng Ngọc Lũ. |

**Thứ năm ngày 27 tháng 1 năm 2022**

**Toán: LUYỆN TẬP**

**I.** **Mục tiêu:**

- Đọc, viết phân số.

- Nêu được quan hệ giữa phép chia số tự nhiên và phân số

**II. Đồ dùng dạy học:** Vở bài tập, bảng con, bảng phụ.

**III. Hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  - Muốn so sánh phân số với 1 ta làm thế nào.  - Viết hai phân số bé hơn 1,2 phân số lớn hơn 1, 2 phân số bằng 1.  - Viết thương của mỗi phép chia sau dưới dạng phân số : 7 : 5, 6 : 5, 9 : 2.  **2.** Luyện tập  **HĐ 1. Bài 1** : Cho hs đọc tiếp sức.  kg có nghĩa là gì?  m có nghĩa là gì?  **HĐ 2. Bài 2 :**  - đọc HS viết phân số  **HĐ 3. Bài 3** :  Cho Hs viết rồi chữa bài.  **HĐ 4 : Bài 4 : (HSNK)**  - nêu yêu cầu  **3. Củng cố, dặn dò :**   * Nhận xét tiết học.   - Bài sau : Phân số bằng nhau | - 02 học sinh  - Đọc tiếp sức  - Có 1kg chia ra hai phần bằng nhau, tự lấy một phần tức là kg .  - Giải thích tương tự.  - Viết  - 1 Hs làm ở bảng lớp, lớp làm bảng con.     * Cả lớp làm vở   8 =  , 14 =  , 32 =  , 0 =  , 1 =  - HSNK làm bài vào vở |

**Luyện từ về câu: MỞ RỘNG VỐN TỪ: SỨC KHOẺ**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu thêm một số từ ngữ nói về sức khoẻ của con người và tên một số môn thể thao

(BT1, BT2) ; Kể được một số thành ngữ, tục ngữ liên quan đến sức khoẻ (BT3, 4).

**II. Đồ dùng dạy học:** Bút dạ, một số tờ phiếu khổ to viết nội dung 1, 2, 3

**III. Hoạt động dạy và học** :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ:**  - Gọi 2 học sinh đọc lại đoạn văn của mình và cho các em phân biệt CN, VN trong một số câu kể.  - Nhận xét và ghi điểm .  **2. Luyện tập**  **HĐ1. Bài tập 1:**  - Cho hs đọc yêu cầu đề bài .  a. Tìm từ chỉ hoạt động có lợi cho sức khoẻ .  b. Từ chỉ đặc điểm của một cơ thể khoẻ mạnh  HĐ 2. Bài tập 2  - Nêu yêu cầu của bài tập 2 cho học sinh tiến hành cặp nhóm viết vào vở nháp .  ghi từ : bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, quần vợt, bắn súng, đua mô tô.  **HĐ 3. Bài tập 3:(Tiếp sức)**  - Hướng dẫn cho HS chơi trò chơi  VD : Khoẻ như voi , trâu, hùm  Nhanh như cắt, chớp, gió, sóc .  **HĐ 4. Bài tập 4**  HD học sinh giải thích (Nếu không được GV giải thích)   * Cho hs làm vào vở câu 1, câu 2   **C. Củng cố, dặn dò :**  - Y/C hs nhắc lại các từ ngữ về sức khỏe  Chuẩn bị tiết học sau ‘’ Câu kể ai thế nào ? | - 02 hs đọc và trả lời  - Nhóm 4  - Tìm từ  Vd :- … đi bộ, chạy, du lịch,  -…dẻo dai, nhanh nhẹn.  - Viết vào vở  - Đọc các từ tìm được  - Các tổ thi đua ghi bảng  - Đọc  - ăn, ngủ được là có sức khoẻ tốt.  - Có sức khoẻ tốt sung sướng chẳng kém gì  - Làm vào vở  -Nhắc lại |

**KHOA HỌC: BẢO VỆ BẦU KHÔNG KHÍ TRONG SẠCH**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu những việc nên và không nên làm để bảo vệ bầu không khí trong sạch.

- Cam kết thực hiện bảo vệ bầu không khí trong sạch.

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin. Kỹ năng xác định giá trị bản thân. Kỹ năng trình bày. Kỹ năng lựa chọn giải pháp

- Vẽ tranh cổ động tuyên truyền bảo vệ bầu không khí trong sạch.

**III. Đồ dùng dạy học:**

- Sưu tầm các tranh ảnh hình vẽ về các họat động bảo vệ bầu không khí.

**III. Các hoạt động dạy và học cơ bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của thầy*** | ***Hoạt động của trò*** |
| **1. Kiểm tra Tiết cũ:**  - Nêu những nguyên nhân làm cho bầu không khí bị ô nhiễm ?  - Nhận xét  **2. Tiết mới:**  **Hoạt động 1: *Tìm hiểu những biện pháp bảo vệ bầu không khí trong sạch.***  *\*Mục tiêu:* Nêu những nên và không nên làm để bảo vệ bầu không khí trong sạch.  *\* Tiến hành:*  - Yêu cầu hs quan sát hình 80, 81. Sgk trả lời câu hỏi:  + Nêu những việc nên và không nên làm để bảo vệ bầu không khí trong sạch  - Yêu cầu hs liên hệ bản thân, gia đình kể những việc đã và sẽ làm để bảo vệ bầu không khí trong sạch.  ***\** Kết luận*:*** Sgk  **Hoạt động 2: *Vẽ tranh cổ động bảo vệ bầu không khí trong sạch.***  + Xây dựng bản cam kết bảo vệ bầu không khí trong sạch.  + Thảo luận để tìm ý cho nội dung tranh tuyên truyền cổ động mọi người cùng bảo vệ bầu không khí.  + Phân công từng thành viên của nhóm vẽ hoặc viết từng phần của bức tranh.  - Yêu cầu các nhóm treo sản phẩm của mình. Trình bày kết quả thảo luận.  **\* Bạn cần biết**: sgk  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Em sẽ làm những gì để bảo vệ bầu không khí trong sạch ?  - Nhận xét giờ học. | - 2 hs trả lời.  - Lớp nhận xét.  - Hs làm việc theo cặp.  - Những việc nên làm:  + H1: Các bạn làm vệ sinh lớp học để tránh bụi.  + H2: Vứt rác vào thùng có nắp đậy, để tránh bốc ra mùi hôi thối và khí độc.  + H3, 5, 6, 7.  - Những việc không nên làm:  H4: Nhóm bếp than tổ ong gây ra nhiều khói và khí thải độc hại.  - Hoạt động nhóm.  - Vẽ tranh cổ động.  - Các nhóm cử đại diện phát biểu cam kết của nhóm về việc thực hiện bảo vệ bầu không khí trong sạch.  - Các nhóm khác góp ý bổ sung.  - 2, 3 học sinh phát biểu. |

**Thứ sáu ngày 28 tháng 1 năm 2022**

**Toán: PHÂN SỐ BẰNG NHAU**

**I. Mục tiêu**:

- Nêu được tính chất cơ bản của phân số, phân số bằng nhau.

**II. Đồ dùng dạy học :**

**-** 2 băng giấy hình chữ nhật bằng nhau, hai băng giấy như sgk.

**III. Hoạt động dạy và học** :

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  - Viết ba phân số bằng 1, bé hơn 1, lớn hơn 1 .  **2. Bài mới :**  **Hoạt động 1.Tìm hiểu bài.**  - Lấy băng giấy thứ nhất tìm cách chia thành 04 phần bằng nhau (bằng cách gấp) rồi tô màu ba phần.  - Em hãy nêu cách chia và viết phân số , chỉ số phần đã tô màu.  Băng giấy thứ hai tiến hành tương tự.  - Cho HS so sánh phần giấy đã tô màu của hai băng giấy rồi rút ra nhận xét.  - Như vậy  có bằng không .  -  và là hai phân số bằng nhau.  - so sánh tử số( MS)phân số thứ nhất với tử số ( MS) phân số thứ hai.  - Làm thế nào để từ phân số  có được phân số ? - Làm thế nào để từ phân số  có được phân số ?  - HD rút tính chất , ghi bảng  **Hoạt động 2. Thực hành :**   * **Bài 1 :** Cho HS làm rồi sửa. * **Bài 2, 3 (HSNK)** * - Nêu yêu cầu bài tập * **3.Củng cố ,dặn dò :** * - Nhận xét tiết học | - 3 học sinh làm bài  - Chia và tô màu  - Gấp đôi băng giấy và gấp đôi lại lần nữa.    băng giấy = băng giấy .  =  - Tử số của phân số thứ hai gấp hai lần với tử số của phân số thứ nhất.  - Ta lấy tử số và mẫu số của phân số  nhân với 2 . Ta lấy tử số và mẫu số của phân số. chia cho 2.  - Đọc tính chất.   * Làm bài vào vở, chữa bài. * Tính và nêu nhận xét như SGK |

**Tập làm văn: LUYỆN TẬP GIỚI THIỆU ĐỊA PHƯƠNG**

**I. Mục tiêu:**

**-** Nêu được cách giới thiệu về địa phương qua bài văn mẫu (BT1)

**-** Quan sát và trình bày được một vài nét đổi mới ở nơi học sinh đang sống (BT2).

**- GDKNS:**  Thu thập, xử lí thông tin (về địa phương cần giới thiệu). Thể hiện sự tự tin. Lắng nghe tích cực, cảm nhận, chia sẻ, bình luận (về bài giới thiệu của các bạn)

**II. Đồ dùng dạy học:**  Bảng phụ viết dàn ý của bài giới thiệu. Tranh minh họa Cầu Sông Hàn, Cáp treo Bà Nà, các tranh ảnh khác.

**III. Hoạt động dạy và học**:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động GV | **Hoạt động HS** |
| **1. Bài cũ:**  - Đọc kết quả, nhận xét về bài kiểm tra  **2. Hướng dẫn học sinh làm bài tập:**  **HĐ 1. Bài tập 1 :**  + 1 học sinh đọc nội dung bài tập 1.  a. Bài văn giới thiệu những đổi mới của địa phương nào ?  b. Kể lại những nét đổi mới nói trên  Giúp học sinh nắm dàn ý, bài giới thiệu  ⬩ Mở bài : Giới thiệu chung về địa phương em đang sống (tên, đặc điểm)  ⬩ Thân bài : Giới thiệu những đổi mới ở địa phương  ⬩ Kết bài : Nêu kết quả đổi mới của địa phương, cảm nghĩ của em về sự đổi mới đó  **HĐ 2\* Bài tập 2 :**  + Phân tích đề, gợi ý những nội dung cần giới thiệu  ⬩ Em chọn một hoạt động nào mà em thích để giới thiệu  ⬩ Hoặc em có thể giới thiệu về địa phương và ước mơ đổi mới của mình ...  **3. Củng cố - Dặn dò :**  - Nhận xét tiết học | - Nghe - rút kinh nghiệm  - 1 học sinh đọc, lớp đọc thầm, học sinh suy nghĩ  xã Vĩnh Sơn, xã miền núi thuộc huyện Vĩnh Thanh, tỉnh Bình Định,  - Người dân Vĩnh Sơn trước chỉ quen ... thiếu ăn, còn có lương thực để chăn nuôi  - Nghề nuôi cá phát triển, ... chở cá về miền xuôi bán đã thành hiện thực  - Đời sống của người dân được cải thiện : ... đến trường tăng gấp rưỡi so với năm học trước  - 4 học sinh giới thiệu  - Nhận xét, bổ sung  + Nháp viết ý cần nói  - Cho HS tiếp nối nhau nói nội dung các em chọn giới thiệu. 1HS đọc dàn ý |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 20**

**1. Tổng kết công tác trong tuần 20**

- Các tổ trưởng nêu ưu khuyết điểm của tổ mình

- Phó chủ tịch ban học tập – nề nếp nhận xét mặt học tập của các bạn trong tuần qua. Nêu tên những bạn học tốt, chưa tốt

- Trưởng ban lao động – VTM nhận xét mặt học tập của các bạn trong tuần

- Trưởng ban học tập đánh giá, nhận xét tình hình học tập của các bạn trong tuần

- Trưởng ban nề nếp nhận xét nề nếp của các bạn

- Trưởng ban VTM nhận xét sinh hoạt đầu giờ

- Trưởng ban lao động nhận xét khâu vệ sinh lớp, bảo vệ môi trường

- Chủ tịch hội đồng tự quản nhận xét các mặt hoạt động

- GVCN tuyên dương cá nhân tiêu biểu,nhắc nhở HS khắc phục những tồn tại

**2. Phương hướng tuần đến 21**

- Quán triệt HS nghỉ Tết an toàn, tiết kiệm, phòng chống dịch, thực hiện tốt 5K

- Truy bài đầu giờ tốt

- Xếp hàng ra vào lớp ngay ngắn

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ

- Đi học chuyên cần

- Bảo vệ môi trường, chăm sóc cây xanh

- Học bài mới. Ôn bài cũ.

- Nhắc nhở HS củng cố mọi nề nếp